

BẢNG KÊ CHI HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021-2022 THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 57/2017/NĐ-CP CHO SINH VIÊN HỆ CHÍNH QUY CÁC KHÓA 16, 17, 18, 19

(Theo Quyết định số: 540/QĐ-ĐHKH ngày 16/5/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học)

DVT: Đồng

STT	Số tài khoản	Ngân hàng	Họ và tên	Ngày sinh	Khóa	Số tiền theo quyết định	Số tiền chi đợt 1	Ghi chú
1	8500220157239	Agribank	Hồ Hồng Cường	11/5/2000	K16	8.940.000	8.940.000	
2	8500220163760	Agribank	Âu Thị Hương	9/12/1999	K16	8.940.000	8.940.000	
3	8500220162990	Agribank	Lò Thị Chung	01/11/2000	K16	8.940.000	8.940.000	
4	8500220159500	Agribank	Lý Mai Thuận	05/07/2000	K16	8.940.000	8.940.000	
5	8500220175050	Agribank	Lý Thị Nghiệp	14/01/2001	K17	8.940.000	1.192.000	
6	8500220198469	Agribank	Lù Duy Hiếu	02/07/2002	K18	8.940.000	1.192.000	
7	8500220198367	Agribank	Nùng Thị Sính	12/09/2002	K18	8.940.000	1.192.000	
8	8500220177315	Agribank	Pờ Gạ Tư	20/02/2000	K17	8.940.000	1.192.000	
9	8500220286255	Agribank	Chi Văn Hương	09/11/2003	K19	8.940.000	1.192.000	
10	8500220169159	Agribank	Phản Khừ Nu	13/05/2001	K17	8.940.000	1.192.000	
11	8500220198186	Agribank	Lý Mì Xạ	25/03/2002	K18	8.940.000	1.192.000	
12	8500220286370	Agribank	Vàng Bé Lan	28/11/2002	K19	8.940.000	1.192.000	
13	8500220175218	Agribank	Thắm Thị Thanh Thúy	12/6/2001	K17	8.940.000	1.192.000	
14	8500220287127	Agribank	Lèng Thị Thu	20/06/2002	K19	8.940.000	1.192.000	
Tổng cộng							47.680.000	

Bằng chữ: Bốn bảy triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng./.

Người lập biểu

Trương Thị Thùy Dung

Kế toán trưởng

TS. Nguyễn Thu Hằng

Ngày 24 tháng 05 năm 2022

Hiệu trưởng



PGS.TS. Nguyễn Văn Đăng